

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 616/2023/HS-PT
Ngày 16 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tài;

Các Thẩm phán:

Bà Đặng Thị Thơm;

Ông Nguyễn Phan Nam.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Cảnh Duy, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Ngọc, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh N, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 589/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Công Y, Lê Xuân Đ, do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 19/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh N.

*** Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:**

1. Nguyễn Công Y, sinh ngày 19/10/2002 tại H2ện N, tỉnh N; giới tính: Nam; trú tại: Xóm 1, xã P, H2ện N, tỉnh N; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 8/12; nghề nghH: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công T và bà Nguyễn Thị L; tiền sự, tiền án, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

2. Lê Xuân Đ, sinh ngày 01/8/2001 tại H2ện N, tỉnh N; giới tính: Nam; trú tại: Xóm 3, xã P, H2ện N, tỉnh N; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 8/12; nghề nghH: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân S và bà Phan Thị L;

Tiền án: Ngày 28/8/2020, Tòa án nhân dân H2ện N xử phạt 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 15/11/2020.

Tiền sự: Ngày 01/12/2021, Công an phường N, thị xã C, tỉnh N xử phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đã nộp phạt ngày 06/12/2021.

Nhân thân: Ngày 27/5/2016, Công an H2ện N, tỉnh N xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 26/7/2019, Công an phường N, thị xã C, tỉnh N xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 16/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 17/3/2020 (khi thực hiện hành vi phạm tội Lê Xuân Đ mới 17 tuổi 10 tháng 11 ngày); ngày 14/9/2022, Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh N xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Bị cáo bị đang chấp hành hình phạt tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HSST ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh N từ ngày 01/6/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Công Y:* Luật sư Trần Thị Khánh H – Công ty luật TNHH Big Boss Law, thuộc Đoàn luật sư thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Xuân Đ:* Luật sư Nguyễn Trung T - Văn Phòng luật sư C, thuộc Đoàn luật sư tỉnh N. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Anh Bùi Hữu Tuấn H, sinh năm 2004 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:* Ông Bùi Q H, sinh năm 1968 và bà Lê Thị H, sinh năm 1974; cùng trú tại: Xóm K, xã Y, H2ện Đ, tỉnh N. Điều có mặt tại phiên tòa.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Bùi Hữu Tuấn H:* Luật sư Nguyễn Đức N và luật sư Bùi Giang Th - Công ty Luật TNHH Năng & Partner, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà N. Điều có mặt tại phiên tòa;

2. Anh Nguyễn Thái Q, sinh năm 2003; trú tại: Xóm H, xã Y, H2ện Đ, tỉnh N. Có mặt tại phiên tòa.

Ủy quyền cho ông Thái Đình X, sinh năm 1951; trú tại: Xóm M, xã H, H2ện Đ, tỉnh N. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Duy Đ1, sinh năm 2000; trú tại: Xóm 2, xã N, thành phố V, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Nguyễn Đăng Tiến Đ2, sinh năm 2001; nơi cư trú: Xóm H, xã Y, H2ện Đ, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Phạm Đình Q H1, sinh năm 2003; trú tại: Xóm 8, xã N, H2ện N, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Cháu Lê Tiến D, sinh năm 2006; nơi cư trú: Khối T, phường H, thành phố V, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Cháu Lê Q Quyền L, sinh năm 2005; trú tại: Khối 2, phường Đ, thành phố V, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Cháu Bùi Đoàn Gia H2, sinh năm 2005; trú tại: Khối X, phường Đ, thành phố V, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Anh Nguyễn Đắc L1, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Xã T, H2ện T, tỉnh N.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh N, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn từ trước tại quán trà chanh 198 đường Phan Chu Trinh, thành phố V, tỉnh N giữa Bùi Hữu Tuấn H với Bùi Đoàn Gia H2, khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25/05/2022 tại ốt xăm Bemard Tattoo, địa chỉ số 282, đường Lê Viết Thuật, xã H, thành phố V, tỉnh N, Bùi Đoàn Gia H2 nói với Phạm Duy Đ1 về việc Bùi Đoàn Gia H2 bị nhóm thanh niên Đ hẹn ra hồ điều hòa để chém nhau. Phạm Duy Đ1 nói hay gọi công an đến bắt quân ni, sau đó H2 nhắn tin cho Nguyễn Thùy L (L Chù) xin số điện thoại của H, rồi H2 gọi cho H và nói “tau và L không liên quan chi rằng lại phải đến hồ điều hòa để chém nhau” H không nghe giải thích mà cứ nói đến hồ điều hòa, thấy H2 và H đang nói nhau Phạm Duy Đ1 cảm máy của H2 nói chuyện với H “Bây lại cao đẳng sư phạm đi, đừng nói nhiều”.

Lúc này, H đang ở tại quán trà chanh, số 198, đường Phan Chu Trinh, thành phố V, N. Sau khi nhận điện thoại của Bùi Đoàn Gia H2, H điện thoại cho Nguyễn Đăng Tiến Đ2 đến chở H về. Khi đi, Nguyễn Đăng Tiến Đ2 chở Nguyễn Thái Q ngồi sau cùng đến. Khi gặp, H kể lại cho Nguyễn Đăng Tiến Đ2 và Q nghe về việc nhóm thanh niên thành phố V đang hẹn H ở trường Cao đẳng sư phạm N. Lúc này, Nguyễn Đăng Tiến Đ2 điện thoại cho Đặng Xuân H3, Lê Ngọc H4 rủ đến quán trà chanh 198 Phan Chu Trinh. Một lúc sau Hồ và Hòa đi xe máy đến gặp nhóm Nguyễn Đăng Tiến Đ2, H3 chở H4 cùng đi với nhóm của Nguyễn Đăng Tiến Đ2.

Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, nhóm của Nguyễn Đăng Tiến Đ2 đi 02 xe máy gồm 05 người, trong đó Nguyễn Đăng Tiến Đ2 đi xe máy Wave anpha, màu đen bạc, BKS 37 D2-556.40 chở Bùi Hữu Tuấn H ngồi giữa và Nguyễn Thái Q ngồi sau cùng và một xe máy do H3 chở Hòa đi qua ốt xăm Bernard Tattoo, số 282, đường Lê Viết Thuật, thành phố V hướng về Cửa Hội. Lúc này nhóm của Phạm Duy Đ1 đang đứng trước ốt xăm Bernard Tattoo phát hiện nhóm Nguyễn Đăng Tiến Đ2 nên Nguyễn Công Y hỏi: “có phải đó không” thì Bùi Đoàn Gia H2 nói “hình như đúng”, Ý lấy một cây dao quắm (cán bằng gỗ dài khoảng 50cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 37cm, đầu lưỡi dao quắm vào trong) ở trước ốt xăm gần gốc cây rồi nhảy lên xe máy của Lê Xuân Đ; Lê Xuân Đ điều khiển xe máy chở Ý ngồi sau cầm dao quắm chạy đuổi trước còn Phạm Duy Đ1 đi xe máy Wave anpha, màu tím than chở L2 ngồi giữa và L cầm 01 quắm ngồi sau, Bùi Đoàn Gia H2 đi xe máy Wave anpha, màu đen chở B cầm 01 quắm ngồi sau, Phạm Đình H2 với D đi một xe máy đuổi theo sau. Khi đi đến ngã tư đường 35 giao nhau với đường Lê Viết Thuật, do xe Nguyễn Đăng Tiến Đ2 chạy thẳng xuống Cửa Hội nên Lê Xuân Đ điều khiển xe chở Ý đuổi theo. Xe của nam thanh niên (nhóm Đ) rẽ phải hướng ra đê Hưng Hòa nên xe Phạm Duy Đ1 và Bùi Gia H2 và xe Phạm Đình H2 cùng đuổi theo, khi nhóm

Phạm Duy Đ1 đuổi kịp xe nam thanh niên nhóm Đ thì Đạt nhận ra người quen nên mời về ốt xăm của Phạm Duy Đ1 chơi.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, tại đường Phạm Nguyễn Du thuộc khối Bình Q, phường Nghi Hải, thị xã C, tỉnh N. Lúc này, hai xe đuổi nhau theo hướng V đi Cửa Hội, xe của Lê Xuân Đ chở Ý ngồi sau đuổi cách xe của Nguyễn Đăng Tiến Đ2 đang chở H và Q khoảng 2 đến 3 mét. Ý hét: “Bây có đứng lại không” nhưng xe Nguyễn Đăng Tiến Đ2 không dừng lại. Khi đó Lê Xuân Đ điều khiển xe chạy vượt lên phía bên trái gần song song cách khoảng 01 mét với xe máy của Nguyễn Đăng Tiến Đ2 đang chở H và Q thì Ý dùng tay phải cầm quắc vươn người sang phải chém từ trên xuống dưới, từ trái sang phải về phía ba thanh niên đó nhưng không trúng và lưỡi dao quắc bị gãy khỏi cán rơi xuống đường. Tại thời điểm Ý chém, Nguyễn Đăng Tiến Đ2 đang chở H và Q đã đánh lái sang phải để tránh thì ngã xuống đường. Thấy xe Nguyễn Đăng Tiến Đ2 bị tai nạn Lê Xuân Đ đã bỏ mặc không quay lại kiểm tra, điều khiển xe chạy thẳng hướng về Cửa Hội rồi rẽ về đường ven sông Lam quay về ốt xăm của Phạm Duy Đ1. Tại đây, Ý nói với Phạm Duy Đ1 và một số nam thanh niên: “Em rết ba thằng nó bị tai nạn rồi” xong Ý để lại cán quắc tại ốt xăm rồi Lê Xuân Đ và Ý đi về.

Hậu quả: Nguyễn Đăng Tiến Đ2 bị xây xước tay chân; Nguyễn Thái Q xây xước tay chân, gãy xương đùi trái được cấp cứu điều trị tại bệnh viện quân y 4. Bùi Hữu Tuấn H cấp cứu tại bệnh viện đa khoa N, đến ngày 27/05/2022 H được bệnh viện trả về gia đình rồi tử vong tại nhà riêng.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 06/6/2022, Nguyễn Công Y nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an thị xã C xin đầu thú và khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản Kết luận giám định số 114/KL-KTHS ngày 14/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N. Kết luận nguyên nhân chết của Bùi Hữu Tuấn H: “Vỡ, sập xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, dập não, phù não; gãy xương sườn và đụng dập phổi hai bên do đa chấn thương”.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 559/TTPY ngày 09/11/2022 của giám định viên Trung tâm Pháp y tỉnh N kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể Nguyễn Thái Q do thương tích gây nên hiện tại là: 80% (Tám mươi phần trăm).

Về vật chứng vụ án gồm: 01 (một) lưỡi dao quắc bằng kim loại dài 37cm, phần rộng nhất 0,5cm, mũi dao quắc dài 12cm; 01 xe máy BKS: 37D2 - 556.40, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã trả cho anh Nguyễn Đăng Tiến Đ2.

Về dân sự: Anh Nguyễn Đăng Tiến Đ2 do chỉ bị xây xước nhẹ nên từ chối trưng cầu giám định và không có yêu cầu gì về dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, bị hại Nguyễn Thái Q và người đại diện theo ủy quyền yêu cầu bồi thường 222.818.000 đồng; gia đình Nguyễn Công Y đã bồi thường được 20.000.000 đồng; ông Bùi Q H2 và bà Lê Thị Hằng (bố mẹ đẻ của bị hại Bùi Hữu Tuấn H) yêu cầu bồi thường tổng số tiền 226.578.000 đồng.

Bị cáo Lê Xuân Đ và Nguyễn Công Y đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại.

Cáo trạng số 239/CT-VKS-P1 ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N truy tố các bị cáo Nguyễn Công Y và Lê Xuân Đ về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 19/4/2023, Tòa án nhân dân tỉnh N đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công Y và Lê Xuân Đ phạm tội “Giết người”.

- Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Y 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 06/6/2022.

- Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 56 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Xuân Đ 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người”. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HSST ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh N buộc bị cáo Lê Xuân Đ phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 21 (hai mươi một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Nguyễn Công Y bồi thường cho anh Nguyễn Thái Q số tiền 111.409.000 đồng, đã bồi thường trước 20.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 91.409.000 đồng; bồi thường cho ông Bùi Q H2 và bà Lê Thị H là người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 113.289.000 đồng;

- Buộc bị cáo Lê Xuân Đ bồi thường cho anh Nguyễn Thái Q số tiền 111.409.000 đồng; bồi thường cho ông Bùi Q H2 và bà Lê Thị H là người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 113.289.000 đồng

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ thi hành án; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/4/2023, bị cáo Nguyễn Công Y kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 24/4/2023, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Bùi Q H2 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại xem xét dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Lê Xuân Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo. Các bị cáo Lê Xuân Đ, Nguyễn Công Y đều thừa nhận hành vi phạm tội như mô tả tại bản án sơ thẩm; các bị cáo Lê Xuân Đ, Nguyễn Công Y đều khai nhận Phạm Duy Đ1 nói là người với Đạt “tý có nhóm Đ xuống trường Cao đẳng chém nhau”; đồng thời, Phạm Duy Đ1 là người lấy dao quắm từ trong quán ra để ở gốc cây trước cửa quán vì lý do đuổi nhóm thanh niên Đ; Phạm Duy Đ1 còn nói “rệt quân ni ta chém”. Nhóm của bị cáo ban đầu tụ tập tại ốt xăm của Phạm Duy Đ1, khi thấy nhóm bị hại thì nhóm bị cáo đều cầm hung khí lên xe máy đuổi theo mục đích

chém nhóm bị hại. Riêng bị cáo Nguyễn Công Y đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt vì tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật hạn chế, bột phát phạm tội chứ không được chuẩn bị trước. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thể hiện thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, tích cực tác động gia đình bồi thường thêm cho bị hại; hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bản thân chưa có vợ con, phải nuôi bố, mẹ già yếu, mong Tòa xem xét.

Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Bùi Q H2 giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại xem xét dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với các đối tượng Phạm Duy Đ1, Bùi Đoàn Gia H2, Lê Q Quyền L, Phạm Đình Gia H2, Lê Tiến D, Hoàng B, Nguyễn Đắc L1.

Bị hại anh Nguyễn Thái Q và người đại diện theo ủy quyền vẫn giữ nguyên lời trình bày tại cấp sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan; người làm chứng; phù hợp các kết luận giám định; phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xử phạt bị cáo Nguyễn Công Y và Lê Xuân Đ về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, đều với mức hình phạt 20 năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với kháng cáo của ông Bùi Q H2 về việc cấp sơ thẩm bỏ lọt hành vi phạm tội của Phạm Duy Đ1 thấy: Tại phiên tòa, lời khai của Nguyễn Công Y và Lê Xuân Đ phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, xét xử tại phiên tòa sơ thẩm về hành vi của Phạm Duy Đ1 cầm 04 con dao quắm từ trong ốt xăm ra để ở gốc cây, về hành vi Phạm Duy Đ1 nói với Lê Xuân Đ tại quán xăm là “tí nữa chém chắc với bọn Đ” và việc khi nhóm H đi 02 xe máy chạy qua ốt xăm thì Phạm Duy Đ1 đã hô “rẹt chém”, Phạm Duy Đ1 còn có hành vi giật điện thoại trên tay Bùi Đoàn Gia H2 yêu cầu nhóm H “Bây lại cao đẳng sư phạm đi, đừng nói nhiều”, khi H gọi điện cho H2 hẹn nhau ra hồ điều hòa. Mặt khác, bản thân Phạm Duy Đ1 cũng là người đi xe máy chở Lâm ngồi giữa, L cầm 01 con dao quắm ngồi sau truy đuổi theo nhóm của H. Như vậy, có căn cứ xác định cấp sơ thẩm đã bỏ lọt hành vi phạm tội đối với Phạm Duy Đ1, nên cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại Bùi Hữu Tuấn H là ông Bùi Q H2, hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 19/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh N để điều tra lại.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Công Y trình bày: Đồng thuận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Về điều kiện phạm tội, bị cáo Ý không hề quen biết với nhóm bị hại mà hoàn toàn do Phạm Duy Đ1 xúi giục là nguyên nhân dẫn đến tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là không đúng vì người bị hại H bị chết gián tiếp từ cú ngã xe chứ không phải từ vết dao nào. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Y, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Xuân Đ trình bày: Đồng thuận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Công Y, đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo Lê Xuân Đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Đồng thuận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, các luật sư và của bị cáo; bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại,

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy đủ căn cứ xác định các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp. Đồng thời, xác định đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Y, đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại trong hạn luật định, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Công Y, Lê Xuân Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với chính lời khai của chính các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản bản khám nghiệm tử thi; Biên bản thu giữ vật chứng; Kết luận giám định; biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, cùng chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 23 giờ ngày 25/5/2022, bị cáo Nguyễn Công Y và Lê Xuân Đ đi xe máy với tốc độ cao dùng dao quắm chém vào Nguyễn Đăng Tiến Đ2 đang điều khiển xe máy chở Bùi Hữu Tuấn H và Nguyễn Thái Q; khi thấy Nguyễn Công Y dơ dao quắm chém hướng vào mình, Nguyễn Đăng Tiến Đ2 đã lách xe sang bên phải để tránh nên ngã ra đường dẫn đến Bùi Hữu Tuấn H bị tử vong, Nguyễn Thái Q thương tích 80%,

Nguyễn Đăng Tiến Đ2 bị xây xước nhẹ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Công Y, Lê Xuân Đ về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Y, đại diện hợp pháp của bị hại, trên cơ sở kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, diễn biến khách quan hành vi của các bị cáo, Hội đồng xét xử có nhận định như sau:

[3.1] Dù căn cứ xác định vụ việc diễn ra bắt đầu từ nguyên nhân mâu thuẫn giữa nhóm bị cáo với nhóm bị hại, cụ thể giữa Bùi Hữu Tuấn H với Bùi Đoàn Gia H2, nên đến 22 giờ 00 phút ngày 25/05/2022 tại ốt xăm Bemard Tattoo, của Phạm Duy Đ1, H2 đã nói với Duy Đạt về mâu thuẫn, hẹn đi chém nhau, khi thấy H2 và H đang nói nhau thì Phạm Duy Đ1 là người giật điện thoại trên tay của Bùi Đoàn Gia H2 để nói chuyện với H “Bây lại cao đẳng sư phạm đi, đừng nói nhiều”, điều này dẫn đến việc nhóm của bị hại phải đi qua ốt xăm của Phạm Duy Đ1, nơi đang tập trung rất đông các đối tượng trong đó có Nguyễn Công Y, Lê Xuân Đ và tập trung nhiều hung khí tại đây.

[3.2] Mặt khác, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; lời khai của các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại ốt xăm của Phạm Duy Đ1 cũng đã thể hiện, khi nhóm bị hại đi qua, bị cáo Y là người hỏi “có phải đó không” thì Bùi Đoàn Gia H2 nói “hình như đúng”, nên Y lấy một cây dao quắm ở trước ốt xăm gần gốc cây rồi nhảy lên xe máy của Lê Xuân Đ; Lê Xuân Đ điều khiển xe máy chở Y ngồi sau cầm dao quắm chạy đuổi trước còn Phạm Duy Đ1 đi xe máy Wave anpha, màu tím than chở L1 ngồi giữa và **L cầm 01 quắm ngồi sau**, Bùi Đoàn Gia H2 đi xe máy Wave anpha, màu đen chở Bảo cầm 01 quắm ngồi sau, Phạm Đình H2 với Duy đi một xe máy đuổi theo sau; như vậy, Phạm Duy Đ1 biết các đối tượng khác trong đó có Lê Quang Quyền L cầm hung khí lên xe mình để truy đuổi nhóm bị hại nhưng Đạt không có ý kiến hay phản đối gì mà còn trực tiếp điều khiển xe máy đuổi theo nhóm bị hại cùng với Nguyễn Công Y và Lê Xuân Đ; vì vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm cho rằng Phạm H2 Đạt đuổi theo nhóm bị hại mục đích xem có việc gì không để hòa giải, can ngăn là không có căn cứ.

[3.3] Tại các phiên tòa, Nguyễn Công Y và Lê Xuân Đ đều khai tự đến ốt xăm của Phạm Duy Đ1 và đều khai Phạm Duy Đ1 là người lấy hung khí từ trong ốt để ra ngoài gốc cây và lý do đuổi chém nhóm bị hại là do Phạm Duy Đ1 nói “Rệt quân ni ta chém”, như đã phân tích nêu trên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy nguyên nhân dẫn đến việc Y, Đ có hành vi đi xe máy đuổi chém nhóm bị hại xuất phát từ việc mâu thuẫn, trao đổi giữa Bùi Đoàn Gia H2 và Phạm Duy Đ1 với nhóm bị hại; đồng thời Phạm Duy Đ1 còn là người đưa ra địa điểm để hẹn nhóm bị hại, trực tiếp điều khiển xe máy chở đối tượng khác cầm theo hung khí truy đuổi bị hại;

việc truy đuổi diễn ra đều cùng đường với Y và Đ; khi Y và Đ quay về ốt xăm nói lại về việc chém, gây tai nạn giao thông thì Phạm Duy Đ1 cùng cả nhóm đều không có ý kiến gì, đến 14 giờ ngày 06/6/2022, Nguyễn Công Y đến Cơ quan điều tra Công an thị xã C đầu thú về hành vi phạm tội của mình; tuy chưa đủ căn cứ xác định bị cáo có hô hào, hay không nhưng đã đủ căn cứ để xác định Phạm Duy Đ1 là người lấy điện thoại của Bùi Đoàn Gia H2 nghe khi H2 đang nói chuyện với anh H và hẹn địa điểm tại Trường cao đẳng sư phạm, như vậy Phạm Duy Đ1 đã tiếp nhận ý chí và hẹn địa điểm với nhóm anh H (Trước đây hẹn nhau ở Hồ điều hòa); sau đó Đ1 là người lấy hung khí là 04 con dao quắm ở trong ốt xăm ra để ở góc cây trước cửa ốt xăm, khi nhóm anh H điều khiển 02 xe máy đi qua ốt xăm, Phạm Duy Đ1 là người hô to rượt đuổi theo để chém, nghe tiếng hô của Đ1 thì Đ điều khiển xe máy chở Y cầm theo 01 con dao quắm đuổi theo nhóm anh H khoảng 10km, sau khi nhóm anh H bị ngã thì Y, Đ đã quay về ốt xăm nói lại việc nhóm anh H bị tai nạn cho Đ1 biết và trả cán dao cho Đ1. Như vậy, có căn cứ để xác định Đ1 đã tạo động lực về mặt tinh thần để Nguyễn Công Y, Lê Xuân Đ cùng cả nhóm đuổi theo mục đích chém nhóm bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ để Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N điều tra bổ sung là có căn cứ; tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Căn cứ Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử: “Tòa án xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử”. Cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại trong vụ án này xác định cấp sơ thẩm không có lỗi.

[4] Do đó, với các phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy cần thiết phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại, làm rõ hành vi của Phạm Duy Đ1 và các đối tượng khác có liên quan, để tránh bỏ lọt tội phạm, người phạm tội; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại. Về hình phạt đối với các bị cáo được xem xét khi điều tra, truy tố, xét xử lại; vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Y về đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại nên phần trách nhiệm dân sự cũng sẽ được giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

[6] Về án phí: Do Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại, nên bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Y; chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại; Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 19/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh N để điều tra lại. CH2ền hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N để giải quyết theo thủ tục chung.

[2]. Về án phí: Các bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại là ông Bùi Q H2 đều không phải chịu án phí phúc thẩm.

[3]. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phan Nam

Đặng Thị Thơm

Mai Anh Tài

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N (kèm hồ sơ);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh N;
- Trại tạm giam Công an tỉnh N;
- Cục THADS tỉnh N;
- Các bị cáo (qua Trại);
- Đại diện bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu HS, P. HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tài

